

CỤC HẢI QUAN
CHI CỤC HẢI QUAN KHU VỰC II

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

•Số: **491**/HQKV2-NVHQ **19** Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15** tháng 8 năm 2025
V/v rà soát mã bộ phận xử lý tờ khai

Kính gửi: Cục Hải quan (Ban Công nghệ thông tin và Thống kê Hải quan)

Thực hiện chỉ đạo tại mục 2.iii Công văn số 17529/CHQ-GSQL ngày 01/8/2025 của Cục Hải quan về việc hướng dẫn thực hiện tự động phân công công chức kiểm tra hồ sơ trên hệ thống VNACCS/VCIS, Chi cục Hải quan khu vực II đăng ký danh sách mã bộ phận xử lý như sau:

STT	Mã Hải quan	Tên đơn vị Hải quan	Mã bộ phận xử lý tờ khai	Tên bộ phận xử lý hồ sơ
1	02CI	Hải quan CK CSG KV1	00	Bộ phận giám sát
			01	Bộ phận hàng hóa Xuất khẩu
			02	Bộ phận hàng hóa Nhập khẩu
			03	Bộ phận hàng hóa Nhập khẩu (thực hiện thủ tục ngoài giờ hành chính)
2	02CV	Hải quan CK CSG KV2	01	Bộ phận Thủ tục hàng hóa XNK Cảng Tân cảng Hiệp Phước
			02	Bộ phận Thủ tục hàng hóa XNK Cảng SPCT
			03	Bộ phận Thủ tục hàng hóa XNK Cảng Sài Gòn Hiệp Phước; hàng hóa Tạm nhập-Tái xuất, Tái xuất-Tạm nhập
			04	Bộ phận Thủ tục hàng hóa XNK doanh nghiệp chế xuất; Gia công; Sản xuất xuất khẩu
			05	Bộ phận làm Thủ tục Hải quan cho Kho ngoại quan
3	02H1	Hải quan CK CSG KV3	00	Bộ phận hàng hóa XNK cảng Bến Nghé, Tân Thuận 1 & 2, Tân thuận Đông Lotus, các phao thuộc địa bàn
			01	Bộ phận hàng hóa XNK cảng Khánh Hội Nhà rồng
			02	Loại hình C11 KNQ Cty CP Cảng SG
			03	Loại hình C11 KNQ Lotus
4	02B1	Hải quan CK SB QT Tân	00	Bộ phận hàng hóa Nhập khẩu hàng mậu dịch kho TCS

		Sơn Nhất	01	Bộ phận hàng hóa Nhập khẩu hàng mẫu dịch kho SCSC
			02	Bộ phận hàng hóa Nhập khẩu hàng phi mẫu dịch, tạm nhập, tái xuất
			03	Bộ phận hàng hóa ngoài giờ
			04	Bộ phận hàng hóa Xuất khẩu kho TCS
			05	Bộ phận hàng hóa Xuất khẩu kho SCSC
5	02DS	Hải quan Chuyển Phát Nhanh	00	Bộ phận thủ tục hàng Bưu chính (270 Lý Thường Kiệt)
			01	Bộ phận thủ tục hàng kinh doanh (Mẫu dịch)
			02	Bộ phận thủ tục hàng phi mẫu dịch (DHL, Hợp nhất, Vantage, Thái Sơn)
			03	Bộ phận thủ tục hàng Bưu chính (EMS – 36 Bis Ba Vì)
			04	Bộ phận thủ tục hàng phi mẫu dịch (Fedex)
			05	Bộ phận thủ tục hàng phi mẫu dịch (UPS, Sagawa, SCE, Vietlink)
6	51CI	Hải quan CK Cảng Cái Mép	00	Hải quan Cái Mép
7	43CN	Hải quan CK Cảng Tổng Hợp Bình Dương	00	Tiếp nhận Tờ khai hàng Xuất khẩu
			01	Tiếp nhận Tờ khai tại Cảng cạn Thanh Phước
			02	Tiếp nhận Tờ khai hàng Nhập khẩu
8	43NF	Hải quan KCN Việt Nam-Singapore	00	A11, A12, A41, A42, A21, H11, H21, B11
			01	E11, E15, E42
			02	E13, E21, E23, E52, E54, E82, E41, G12, G13, G22, G23, G14, G24, G51, G61, A31, B12, B13
			03	E31, E62
9	51CI	Hải quan CK Cảng Phú Mỹ	00	Hàng hóa NK, XK loại hình: E11, E13, E15, G11, G21
			01	Hàng hóa NK, XK loại hình: E42, A43, A44, E33
10	43ND	Hải quan KCN Sóng Thần	00	A11, A12, A41, A42, A21, B11, E13
			01	E11, E15, E42, E31, E62, E21, E52, E23, E54, E41, E82, B13, A31

			02	G12, G13, G22, G23, G14, G24, G51, G61, B12, C11, H11, H21
11	43K1	Hải quan KCN Mỹ Phước	00	Nhóm loại hình kinh doanh: A11, A12, A41, A42, A21, H11, H21, B11, G12, G22, G14, G24
			01	Nhóm loại hình GC, SXXK, DNCX và các loại hình khác: E21, E23, E31, E41, E52, E54, E62, E82, E11, E13, E15, E42, G13, G23, G51, G61, A31, B12, B13
	43K4	Hải quan khu công nghiệp Mỹ Phước	01	Nhóm loại hình GC, SXXK, DNCX và các loại hình khác: E21, E23, E31, E41, E52, E54, E62, E82, E11, E13, E15, E42, G13, G23, G51, G61, A31, B12, B13 (Đối với nhóm loại hình kinh doanh khai báo tại Bàu Bàng trước đây, doanh nghiệp thực hiện khai báo mã 43K1 như hướng dẫn trên)
12	43PB	Hải quan KCN Việt Hương	00	Bộ phận xử lý A11, A12, A31, A41, A42, H11, G12, G22
			01	Bộ phận xử lý B11, B12, B13, H21, G13, G23, G51, G61
			02	Bộ phận xử lý E11, E13, E15, E21, E23, E52, E54, E82
			03	Bộ phận xử lý E31, A31, E62
13	43PC	Hải quan Thủ Dầu Một	00	Tiếp nhận tờ khai loại hình: A11, A12, A21, A41, A42, H11, H21, C11
			01	Tiếp nhận tờ khai loại hình: B11, E31, E62
			02	Tiếp nhận tờ khai loại hình: E15, E42, B12, B13, E21, E23, E41, E52, E54, E82, G12, G22, G13, G23, G51, G61, A31, E11, E13
14	02F3	Hải quan Khu công nghệ cao	00	Bộ phận thủ tục HQ đối với hàng hóa XNK tại Khu công nghệ cao
			01	Bộ phận Giám sát tại Khu công nghệ cao
			02	Bộ phận Nghiệp vụ đầu tư kinh doanh
			03	Bộ phận Nghiệp vụ SXXK
	02PG		00	Hàng sản xuất xuất khẩu của các Doanh nghiệp có kim ngạch lớn
			01	Nhóm 01: hàng đầu tư kinh doanh nhóm 1 + hàng xuất khẩu

			02	Nhóm 02: hàng gia công, sản xuất xuất khẩu của các doanh nghiệp còn lại
			03	Nhóm 03: hàng đầu tư KD nhóm 3 + doanh nghiệp ưu tiên
			04	Nhóm 04: hàng đầu tư KD nhóm 4 + hàng hóa TNTX, TXTN
			05	Nhóm 05: hàng đầu tư kinh doanh nhóm 5 + Doanh nghiệp tham gia chương trình ưu đãi thuế quan
15	02F1	Hải quan khu chế xuất Linh Trung	00	Bộ phận nghiệp vụ 1 (Linh Trung 1)
	01		Bộ phận Giám sát	
	02F2		00	Bộ phận nghiệp vụ 2 (Linh Trung 2)
16	02XE	Hải quan khu chế xuất Tân Thuận	00	Bộ phận thủ tục hàng hóa XNK Khu chế xuất Tân Thuận.
			01	Bộ phận thủ tục hàng gia công
			02	Bộ phận thủ tục hàng sản xuất xuất khẩu
			03	Bộ phận thủ tục hàng gia công (Nhóm Báo cáo quyết toán)
			04	Bộ phận thủ tục hàng hóa gia công Khu chế xuất Tân Thuận
	05		Bộ phận thủ tục hàng hóa kho ngoại quan	
	02PJ		01	Bộ phận thủ tục hàng gia công
			02	Bộ phận thủ tục hàng sản xuất xuất khẩu
			03	Bộ phận thủ tục hàng gia công (Nhóm Báo cáo quyết toán).
17	02IK	Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực 4	01	Bộ phận thủ tục hàng hóa nhập khẩu
			02	Bộ phận thủ tục hàng hóa xuất khẩu
18	51CB	Hải quan cửa khẩu cảng Vũng Tàu	00	Bộ phận thủ tục
19	51BE	Hải quan cửa khẩu cảng Cát Lở	00	Bộ phận thủ tục

20	51CH	Hải quan Côn Đảo	00	Bộ phận thủ tục
21	43IH	Hải quan Sóng Thần	00	A11, A12, A41, A42, A21, H11, H21, B11
			01	E31, E62
			02	E21, E23, E52, E54, E82, E41, G12, G13, G22, G23, G14, G24, G51, G61, A31, B12, B13, C11

Chi cục Hải quan khu vực II báo cáo để Cục Hải quan biết và tổng hợp.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chi cục trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Phó Chi cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT,NVHQ.Thủy (02b).

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



[Handwritten signature in blue ink]

Nguyễn Trường Giang